TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HSPT
Ngày: 04/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trịnh Minh Tự
- *Các Thẩm phán*: Ông Nguyễn Văn Thành
  Ông Ngô Đê
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Phú Hiệp.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Anh; Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2018/HSPT ngày 12/02/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn D, sinh năm 1962

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: ấp Số 4, xã Mỹ C, huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; giới tính: Nam Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1935 và bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1934. Vợ Phan Thị L, sinh năm 1957. Con có 02 người, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1988; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 04/01/2017, Nguyễn Văn D bị Công an xã Mỹ C, huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000 đồng về hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình; bị cáo có nhân thân không tốt; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa bị cáo Nguyễn Văn D có bà Phạm Thị Thiên Ph là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm pháp lý Nhà Nước tỉnh Trà Vinh (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác, người bi hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị, nên không triệu tập đến dự phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/4/2017, bị cáo Th lấy trộm của ông V 01 bộ lư bằng kim loại màu vàng nâu có trọng lượng 9,5kg và hai chân đèn bằng kim loại màu vàng nâu có trọng lượng 8kg. Sau đó, bị cáo Th đi đến nhà ông K lấy 01 cái bao ni long màu đỏ để đựng 01 bộ lư và 02 chân đèn vừa trộm được rồi đem

đến nhà của Nguyễn Văn D ngụ cùng ấp. Khi đến nhà D, Th thấy D đang nằm trên giường, Th nói "Tôi đem tài sản vừa trộm được của ông V tới nè", D nghe xong thì trả lời "Ừ", Th đem bao đựng các tài sản trộm được giấu trong buồng cách giường ngủ của D khoảng 4 mét, sau đó Th về nhà. Khoảng 03 giờ ngày 05/4/2017, D đi đến nhà ông K uống rượu và gặp Th, trong lúc uống rượu Th kêu D về nhà lấy bao đựng các tài sản mà Th đã trộm tại nhà V đem đi cất giấu thì D đồng ý. Khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày, D về nhà kéo bao ni long đỏ đựng 01 bộ lư và 02 chân đèn ra phía sau nhà bỏ xuống hố và lấp đất lại để cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông V đến Công an xã Mỹ C trình báo sự việc. Cơ quan điều tra Công an huyện Càng L đã thu hồi và trao trả cho Nguyễn Văn V 01 bộ lư bằng kim loại màu vàng nâu có trọng lượng 9,5kg và hai chân đèn bằng kim loại màu vàng nâu có trọng lượng 8kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 80/KL.ĐGTS ngày 12/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Càng L kết luận: 01 bộ lư và 02 chân đèn của ông Nguyễn Văn V tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá 6.900.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh đã quyết định.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 250, điểm h, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo khác với mức hình phạt là 01 (một) năm tù, quyết định về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/01/2018 bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo hoặc xử lý hành chính

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án nêu là đúng, bị cáo không khiếu nại gì về nội dung bản án, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo hoặc xử phạt hành chính, vì bị cáo bị bệnh gan nhiễm mỡ và phải nuôi cha mẹ già sống gần nhà bị cáo.

Quan điểm của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Xét thấy nội dung án sơ thẩm tuyên bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng hành vi phạm tội của bị cáo D. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khiếu nại gì về nội dung bản án mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo xin hưởng án treo hoặc xử phạt hành chính. Xét thấy kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận được, vì bị cáo nhận Th được đầy đủ hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chứa chấp, cất giấu tài sản do bị cáo Th trộm của ông V. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem

xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Quyết định của bản án là đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo được công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, vừa để nghiêm trị và răn đe cho toàn xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữa nguyên án sơ thẩm.

* Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Tài sản do bị cáo chứa chấp có giá trị không lớn, bị cáo chấp hành tốt quyết định của Công an về cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo sức khỏe yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn và còn phải chăm sóc cha mẹ già nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo hoặc xử phạt hành chính của bị cáo Nguyễn Văn D. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo không tham gia trộm cắp tài sản của ông V, nhưng hành vi của bị cáo đã chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có, đã tạo điều kiện thuận lợi để cho tội phạm tiếp tục thực hiện làm xấu thêm trật tự địa phương, gây hoan man trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết rõ tài sản mà bị cáo Th mang lại cho bị cáo chôn dấu là trộm của ông V, đáng lẻ ra bị cáo phải kêu bị cáo Th mang trả lại cho ông V, nhưng bị cáo vẫn cố ý đem đi chốn cất giúp cho bị cáo Th với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng pháp luật hình sự bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo D về tội "*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự với mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù là đúng người đúng tội và đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, do đó bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xử phạt hành chính là không có cơ sở chấp nhận.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo có một tiền sự vào ngày 04/01/2017 bị Công an xã Mỹ C, huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000 đồng về hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 04/4/2017 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Việc này cho thấy rằng việc chấp hành pháp luật tại địa phương bị cáo chưa thực hiện tốt. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, nhưng xét về điều kiện hưởng án treo được quy định tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự về án treo và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị có không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với bị cáo là cần thiết, có như vậy mới giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, phòng ngừa các hành vi tương tự và ổn định được trật tự địa phương. Do đó không có cơ chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[3] Đề nghị của vị kiểm sát viên phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Ý kiến Trợ giúp viên pháp lý không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều Bộ luật hình sự năm 1999 là "người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu" đối với bị cáo Nguyễn Văn D là chưa chính xác. Bị cáo D tham gia cách mạng và đã từng tham gia chiến trường Camphuchia làm nhiệm vụ Quốc tế và được Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Nhưng việc thiếu sót này không làm ảnh hưởng đến nội dung của vụ án, cũng không làm xấu đi tình trạng ban đầu của bị cáo, cấp sơ thẩm cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 250, điểm h, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Càng L;
- VKSND huyện Càng L;
- CA huyện Càng L;
- CC THADS huyện Càng L;
- Bị cáo;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Minh Tự